

● 83. LUYỆN TẬP CHUNG

A – MỤC TIÊU

Giúp HS : Củng cố và rèn luyện kỹ năng tính giá trị của biểu thức.

B – CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU

1. GV giúp HS tái hiện nhanh các quy tắc tính giá trị của biểu thức đã học

2. Thực hành

Bài 1 : GV cho HS cả lớp tự làm bài. Sau đó GV cho 4 HS lên làm ở bảng rồi cả lớp thống nhất cách làm :

$$\begin{aligned} \text{a) } 324 - 20 + 61 &= 304 + 61 \\ &= 365 \end{aligned}$$

$$\begin{aligned} \text{b) } 21 \times 3 : 9 &= 63 : 9 \\ &= 7 \end{aligned}$$

$$\begin{aligned} 188 + 12 - 50 &= 200 - 50 \\ &= 150 \end{aligned}$$

$$\begin{aligned} 40 : 2 \times 6 &= 20 \times 6 \\ &= 120 \end{aligned}$$

Bài 2 : GV cho HS cả lớp tự làm bài. Sau đó GV cho 4 HS lên làm ở bảng rồi cả lớp chữa bài.

$$\begin{aligned} \text{a) } 15 + 7 \times 8 &= 15 + 56 \\ &= 71 \end{aligned}$$

$$\begin{aligned} \text{b) } 90 + 28 : 2 &= 90 + 14 \\ &= 104 \end{aligned}$$

$$\begin{aligned} 201 + 39 : 3 &= 201 + 13 \\ &= 214 \end{aligned}$$

$$\begin{aligned} 564 - 10 \times 4 &= 564 - 40 \\ &= 524 \end{aligned}$$

Bài 3 : GV cho HS tự làm, GV động viên HS tăng dần tốc độ tính nhẩm. Sau đó GV chữa bài.

$$\begin{aligned} \text{a) } 123 \times (42 - 40) &= 123 \times 2 \\ &= 246 \end{aligned}$$

$$\begin{aligned} \text{b) } 72 : (2 \times 4) &= 72 : 8 \\ &= 9 \end{aligned}$$

$$\begin{aligned} (100 + 11) \times 9 &= 111 \times 9 \\ &= 999 \end{aligned}$$

$$\begin{aligned} 64 : (8 : 4) &= 64 : 2 \\ &= 32 \end{aligned}$$

Bài 4 : GV cho HS tính giá trị của từng biểu thức rồi đối chiếu với các số có trong ô vuông. Ví dụ : $86 - (81 - 31) = 36$, vậy số 36 là giá trị của biểu thức $86 - (81 - 31)$. GV cho HS thống nhất kết quả.

Chú ý : GV có thể chuyển bài tập trên thành bài tập nối biểu thức với giá trị của nó : GV chuẩn bị bài tập vào bảng phụ và yêu cầu HS lên bảng nối biểu thức với giá trị tương ứng của nó.

Bài 5 : GV cho HS đọc bài toán và nêu cách giải.

Tính số hộp : $800 : 4 = 200$ (hộp). Sau đó tính số thùng bánh : $200 : 5 = 40$ (thùng).